

GIAI BOI LAN CAC VDV XUAT SAC QUOC GIA 2023 - 10/12/2023 to 13/12/2023**Results - Ngay thu ba****Event 333 Boys 50 LC Meter Nin tho**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Thanh, Loc	28	TP Ho Chi Minh	14.50	14.32	
2	Le Dang, Duc Viet	18	Ha Noi	14.80	14.65	
3	Nguyen Trong, Dung	20	Nghe An	15.00	14.66	
4	Do Thanh, Thao	20	TT Tdtt Quoc Phong 5	15.00	15.27	
5	Nguyen Tien, Dat	20	TP Ho Chi Minh	NT	15.34	
6	Nguyen Phi, Ha	17	Thanh Hoa	NT	15.62	
7	Le Khuong, Duy	15	Thanh Hoa	NT	16.13	
8	Dang Duc, Manh	21	TT Tdtt Quoc Phong 5	15.00	16.27	
9	Nguyen Huy, Anh	16	Ha Noi	15.00	16.58	
10	Pham Khac, Nghia	17	TT Tdtt Quoc Phong 5	15.50	16.66	
11	Ngo Tuan, Nghia	16	TT Tdtt Quoc Phong 5	16.00	16.91	
12	Ho Quoc, Khanh	15	Nghe An	16.00	16.99	
13	Nguyen Duy, Bao	16	Tay Ninh	16.20	17.11	
14	Nguyen Huynh, Quoc Thang	14	Tay Ninh	17.20	17.33	
15	Van Tien, Huy	15	Ha Noi	17.50	17.40	
16	Nguyen Viet, Hung	16	Ha Noi	15.80	17.54	
17	Nguyen Quoc, Dat	16	Tay Ninh	18.00	18.76	
18	Tran Hoang, Manh	17	Tay Ninh	18.15	18.87	
19	Nguyen Xuan, Hoang	15	Thanh Hoa	NT	19.92	
20	Bui Ngoc, Tien Anh	17	TT Tdtt Quoc Phong 5	16.50	19.93	
21	Truong Tran, Gia Tong	17	Binh Thuan	17.35	20.01	
---	Truong Minh, Quan	19	TT Tdtt Quoc Phong 5	14.50	DNF	
	Did not finish - Misc					
---	Do Dinh, Toan	26	TP Ho Chi Minh	14.50	DNF	
	Did not finish - Misc					

Event 334 Girls 50 LC Meter Nin tho

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Pham Thi, Thu	21	Hai Duong	16.30	17.22	
2	Tran Thi, Huyen Trang	23	Ha Noi	17.50	17.26	
3	Dang Thi, Vuong	17	Ha Noi	17.00	17.58	
4	Nguyen Tu, Anh	16	Nghe An	18.00	17.98	
5	Pham Hoai, Anh	17	Thanh Hoa	NT	18.91	
6	Le Thi, Nhung	14	Thanh Hoa	NT	18.96	
7	Tran Phuong, Linh	18	Ha Noi	17.90	18.99	
8	Nguyen Thi, Phuong Linh	14	Hai Duong	NT	19.07	
9	Trinh Cam, Ly	13	TT Tdtt Quoc Phong 5	19.00	19.21	
10	Hoang Thi, Anh Thu	15	Thanh Hoa	NT	19.94	
11	Lam Nhat, Vy	18	Tay Ninh	17.90	20.03	
12	Le Thi, Lam Lam	16	TT Tdtt Quoc Phong 5	19.00	20.78	
13	Bui Thi, Be Nhi	16	Tay Ninh	20.90	22.05	
14	Thach Thi, Thao Suong	18	TT Tdtt Quoc Phong 5	17.00	23.19	
15	Nguyen Thi, Hong Nhung	14	TT Tdtt Quoc Phong 5	18.00	24.92	
16	Tran Thi, Ngoc Lan	12	Hai Duong	NT	25.78	
---	Ha Phuong, Anh	14	Hai Duong	NT	NS	

Event 335 Boys 50 LC Meter Breaststroke

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Pham Thanh, Bao	22	Ben Tre	29.00	29.54	
2	Tran Duy, Khoi	26	TP Ho Chi Minh	29.99	30.47	
3	Bui Sy, Nhat	16	TP Ho Chi Minh	31.14	30.79	

GIAI BOI LAN CAC VDV XUAT SAC QUOC GIA 2023 - 10/12/2023 to 13/12/2023**Results - Ngay thu ba****(Event 335 Boys 50 LC Meter Breaststroke)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
4	Le Trong, Phuc	18	An Giang	29.70	30.95	
5	Nguyen Van, Thang	23	Ha Noi	30.80	31.01	
6	Ta Minh, Hieu	18	Hai Phong	29.50	31.29	
7	Ho Nguyen, Duy Khoa	18	TT Tdtt Quoc Phong 5	29.50	31.38	
8	Tran Anh, Tu	15	TP Ho Chi Minh	31.24	32.48	
9	Le Manh, Cuong	17	Ha Noi	31.00	32.55	
10	Mai Duc, Hieu	13	TT Tdtt Quoc Phong 5	31.00	33.10	
11	Lieu Chi, Vy	15	An Giang	31.50	33.18	
12	Ta Viet, Anh	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	29.50	33.25	
13	Pham Ngoc, Luc	13	Thanh Hoa	NT	35.32	
14	Le Xuan, An	13	Ha Noi	NT	35.35	
15	Nguyen Hoang, Khang	20	Vinh Long	31.00	38.54	
16	Bui Van, Hieu	12	Thanh Hoa	NT	39.66	
17	Nguyen Van, Manh	12	Thanh Hoa	NT	42.97	
18	Le Gia, Phuc	12	Thanh Hoa	NT	43.81	
19	Le Hoang, Phuc	10	Binh Duong	NT	48.84	

Event 336 Girls 50 LC Meter Breaststroke

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Vo Thi, My Tien	18	Long An	33.00	33.99	
2	Vu Thi, Phuong Anh	22	TP Ho Chi Minh	33.98	34.53	
3	Bui Quynh, Anh	15	Ha Noi	34.00	34.77	
4	Huynh Xuan, Uyen	13	TP Ho Chi Minh	34.00	35.14	
5	Nguyen Thi, Yen Nhi	14	Hai Phong	33.00	35.45	
6	Pham Thi, Van	18	Thanh Hoa	32.20	35.58	
7	Nguyen Thi, Minh Ha	14	TT Tdtt Quoc Phong 5	36.00	37.21	
8	Do Ngoc, Hoang Lam	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	34.60	37.82	
9	Le Diem, Quynh	17	Ha Noi	35.00	37.90	
10	Nguyen Dieu, Vy	14	Thanh Hoa	34.00	38.00	
11	Truong Thanh, Truc	12	TT Tdtt Quoc Phong 5	36.00	38.25	
12	Le Thi, Kim Ngan	12	An Giang	NT	38.57	
13	Luong Thi, Minh Nguyet	12	Thanh Hoa	NT	40.50	
14	Do Thi, Ngoc Trinh	18	Binh Thuan	NT	41.88	
15	Pham Hai, Thanh	14	Thanh Hoa	NT	41.93	

Event 337 Boys 100 LC Meter Khi tai

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Truong Minh, Quan	19	TT Tdtt Quoc Phong 5	33.00	33.05	
2	Do Dinh, Toan	26	TP Ho Chi Minh	32.90	33.20	
3	Nguyen Tien, Dat	20	TP Ho Chi Minh	33.20	34.15	
4	Le Dang, Duc Viet	18	Ha Noi	33.50	34.35	
5	Pham Khac, Nghia	17	TT Tdtt Quoc Phong 5	36.00	39.13	
6	Nguyen Viet, Hung	16	Ha Noi	35.00	40.44	
7	Do Thanh, Thao	20	TT Tdtt Quoc Phong 5	35.00	41.32	
---	Van Tien, Huy	15	Ha Noi	35.00	DNF	
	Did not finish					

Event 338 Girls 400 LC Meter Khi tai

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Thach Thi, Thao Suong	18	TT Tdtt Quoc Phong 5	3:15.00	3:15.75	
2	Tran Thi, Huyen Trang	23	Ha Noi	3:15.00	3:26.52	
3	Ha Phuong, Anh	14	Hai Duong	3:30.00	3:31.79	

GIAI BOI LAN CAC VDV XUAT SAC QUOC GIA 2023 - 10/12/2023 to 13/12/2023**Results - Ngay thu ba****(Event 338 Girls 400 LC Meter Khi tai)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
4	Le Thi, Lam Lam	16	TT Tdtt Quoc Phong 5	3:25.00	3:40.00	
5	Phi Thi, Tuong Vi	13	Ha Noi	3:30.00	4:09.39	
---	Pham Thi, Hong Diep	19	Thai Binh	2:55.00	NS	
---	Pham Thi, Thu	21	Hai Duong	3:10.00	NS	

Event 339 Boys 200 LC Meter Backstroke

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Cao Van, Dung	20	Ha Noi	2:03.00	2:04.47	
2	Trinh Truong, Vinh	16	TP Ho Chi Minh	2:04.81	2:04.96	
3	Tran Duy, Khoi	26	TP Ho Chi Minh	2:07.00	2:12.08	
4	Le Gia, Bao	16	Vinh Long	2:15.00	2:14.70	
5	Hoang Tan, Khai	15	TP Ho Chi Minh	2:14.90	2:16.10	
6	Ha Huy, Tien	14	Ha Noi	2:20.00	2:34.50	
7	Dao Cu, Hoang Phu	13	Ha Noi	NT	2:35.92	
8	Le Gia, Phuc	12	Thanh Hoa	NT	2:54.49	
9	Le Anh, Bao Thai	9	Thanh Hoa	NT	2:59.09	

Event 340 Girls 200 LC Meter Backstroke

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Hoang Thi, Trang	22	Thanh Hoa	2:20.00	2:24.14	
2	Nguyen Diep, Phuong Tram	22	TP Ho Chi Minh	2:23.54	2:28.50	
3	Nguyen Ngoc, Thuy Tien	15	TP Ho Chi Minh	2:22.20	2:29.50	
4	Nguyen Ngoc, Tuyet Han	14	Dong Thap	2:22.00	2:31.75	
5	Le Thi, Kim Ngan	12	An Giang	2:32.00	2:33.78	
6	Nguyen Ngoc, Huyen Tran	12	Ben Tre	2:37.00	2:40.09	
7	Nguyen Ngoc, Giang	14	Ha Noi	2:36.00	2:40.19	
8	Luong Thi, Minh Nguyet	12	Thanh Hoa	2:40.00	2:40.21	
9	Truong Thanh, Truc	12	TT Tdtt Quoc Phong 5	2:30.00	2:46.19	
10	Vo Thi, My Tien	18	Long An	2:20.00	2:51.97	
11	Le Quynh, Nhu	15	Dong Nai	2:24.00	2:52.15	

Event 341 Boys 200 LC Meter Freestyle

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Tran Hung, Nguyen	20	TT Tdtt Quoc Phong 5	1:45.00	1:52.89	
2	Do Ngoc, Vinh	19	Ha Noi	1:52.00	1:53.37	
3	Ngo Dinh, Chuyen	22	Quang Ninh	1:51.36	1:54.88	
4	Le Do, Gia Khang	18	TP Ho Chi Minh	1:53.50	1:56.31	
5	Do Tran, An	15	TP Ho Chi Minh	2:00.00	2:01.65	
6	Trinh Truong, Vinh	16	TP Ho Chi Minh	1:53.00	2:02.32	
7	Nguyen Huu, Duc	16	Ha Noi	2:04.00	2:03.42	
8	Dao Nguyen, Thanh Vinh	14	TT Tdtt Quoc Phong 5	2:08.00	2:04.34	
9	Ngo Minh, Chien	16	Quang Binh	2:00.45	2:04.49	
10	Lieu Chi, Vy	15	An Giang	2:04.00	2:06.52	
11	Mai Duc, Hieu	13	TT Tdtt Quoc Phong 5	2:04.00	2:07.41	
12	Phuong Duc, Binh	20	Ha Noi	1:59.00	2:08.14	
13	Le Manh, Cuong	17	Ha Noi	2:02.00	2:09.17	
14	Ngo Ba, Gia Kiet	13	Hai Phong	2:10.00	2:09.20	
15	Ta Minh, Hieu	18	Hai Phong	1:55.00	2:12.16	
16	Le Nhat, Quang	16	Hai Phong	2:05.00	2:13.47	
17	Bui Sy, Nhat	16	TP Ho Chi Minh	2:00.74	2:14.48	
18	Ha Van, Toan	14	Ha Noi	NT	2:15.49	
19	Nguyen Thanh, Thuc	11	Dong Nai	2:21.00	2:17.65	

GIAI BOI LAN CAC VDV XUAT SAC QUOC GIA 2023 - 10/12/2023 to 13/12/2023**Results - Ngay thu ba****(Event 341 Boys 200 LC Meter Freestyle)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
20	Ha Huy, Tien	14	Ha Noi	2:08.00	2:21.75	
21	Dao Cu, Hoang Phu	13	Ha Noi	NT	2:21.93	
22	Bui Van, Hieu	12	Thanh Hoa	NT	2:25.80	
23	Pham Ngoc, Luc	13	Thanh Hoa	NT	2:29.00	
24	Le Pham, Ngoc Thach	11	Ben Tre	2:28.00	2:33.18	
25	Le Gia, Phuc	12	Thanh Hoa	NT	2:37.76	
26	Pham Van, Xuan	16	Hai Duong	NT	2:39.33	
27	Nguyen Van, Manh	12	Thanh Hoa	NT	2:40.69	
28	Le Anh, Bao Thai	9	Thanh Hoa	NT	2:44.11	
29	Le Hoang, Phuc	10	Binh Duong	2:30.00	2:51.01	
---	Nguyen Quoc, Khai Hoan	20	TT HL TT Quoc gia Da Nang	NT	X1:56.36	
---	Le Thanh, Danh	15	TT HL TT Quoc gia Can Tho	NT	X2:01.58	
---	Le Gia, Bao	16	Vinh Long	2:00.00	XDNF	
	Did not finish					

Event 342 Girls 200 LC Meter Freestyle

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Vo Thi, My Tien	18	Long An	2:04.00	2:08.89	
2	Nguyen Diep, Phuong Tram	22	TP Ho Chi Minh	2:04.00	2:13.28	
3	Le Thu, Thuy	16	Dong Nai	2:06.00	2:14.74	
4	Vu Thi, Phuong Anh	22	TP Ho Chi Minh	2:08.00	2:15.19	
5	Hoang Thi, Trang	22	Thanh Hoa	2:10.00	2:19.44	
6	Truong Thanh, Truc	12	TT Tdtt Quoc Phong 5	2:18.00	2:21.04	
7	Nguyen Ngoc, Tuyet Han	14	Dong Thap	2:10.00	2:23.03	
8	Bui Quynh, Anh	15	Ha Noi	2:12.00	2:24.30	
9	Do Ngoc, Hoang Lam	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	2:15.00	2:25.87	
10	Nguyen Vuong, Gia Ky	11	Ben Tre	2:27.00	2:27.88	
11	Nguyen Ngoc, Giang	14	Ha Noi	2:16.00	2:28.96	
12	Pham Hai, Thanh	14	Thanh Hoa	NT	2:31.31	
13	Dinh Thi, Ngoc Diep	16	Ha Noi	2:16.00	2:34.41	
14	Luong Thi, Minh Nguyet	12	Thanh Hoa	NT	2:41.71	
15	Nguyen Dieu, Vy	14	Thanh Hoa	NT	2:49.54	
16	Hoang Thi, Kieu Mai	14	Hai Duong	NT	2:55.55	
---	Tran Pham, Tu Minh	14	TT HL TT Quoc gia Can Tho	NT	X2:26.34	
---	Pham Thi, Van	18	Thanh Hoa	2:05.00	DNF	
	Did not finish					

Event 343 Boys 400 LC Meter CVD

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Vu Dang, Nhat Nam	19	Dong Nai	3:32.30	3:37.43	
2	Nguyen Le, Truyen Dat	17	Dong Nai	3:36.30	3:43.05	
3	Vu Ngoc, Diep	15	Hai Duong	3:45.00	3:46.53	
4	Do Anh, Dung	15	Dong Nai	3:46.00	3:48.65	
5	Nguyen Thanh, Tung	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	3:42.00	3:51.79	
6	Nguyen Nam, Khanh	15	Hai Duong	3:44.00	3:52.62	
7	Vo Minh, Hieu	17	Dong Nai	3:42.00	3:52.67	
8	Le Nguyen, Khang	17	TT Tdtt Quoc Phong 5	3:42.00	3:53.11	
9	Cao Van, Manh	14	Thanh Hoa	NT	4:08.41	
10	Tran Van, Dung	17	Ha Noi	3:50.00	4:12.09	
11	Pham Huy, Tan	15	Vinh Long	3:55.00	4:12.10	
12	Nguyen Huynh, Quoc Thang	14	Tay Ninh	4:05.00	4:15.36	
13	Pham Duy, Thanh	15	Binh Thuan	4:19.79	4:21.67	

GIAI BOI LAN CAC VDV XUAT SAC QUOC GIA 2023 - 10/12/2023 to 13/12/2023

Results - Ngay thu ba

(Event 343 Boys 400 LC Meter CVD)

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
14	Dinh Tri, Toan	14	Ha Noi	3:55.00	4:21.90	
15	Nguyen Nhat, Binh	11	Tay Ninh	4:40.00	4:38.63	
---	Pham Van, Xuan	16	Hai Duong	4:47.00	X4:01.98	
---	Bui Ngoc, Tien Anh	17	TT Tdtt Quoc Phong 5	3:42.00	DQ	
	False start					

Event 344 Girls 400 LC Meter CVD

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Le Thi, Thanh Van	19	Hai Duong	3:53.00	4:00.85	
2	Pham Thi, Thu	21	Hai Duong	NT	4:07.52	
3	Pham Nguyen, Nhu Y	16	Vinh Long	4:00.00	4:10.61	
4	Le Thi, Thanh Tuyen	14	Dong Nai	NT	4:10.91	
5	Huynh Le, Thanh Vy	17	TP Ho Chi Minh	4:15.00	4:11.26	
6	Tran Thi, Hoai Thuong	15	Dong Nai	NT	4:16.08	
7	Pham Thanh, Truc	13	TP Ho Chi Minh	4:18.00	4:22.11	
8	Vu Thi, Tuyet Minh	15	Binh Thuan	4:19.72	4:23.60	
9	Tran Phuoc, Minh	12	Ha Noi	4:10.00	4:26.60	
10	Nguyen Thi, My Tuyen	14	Vinh Long	4:15.00	4:28.45	
11	Nguyen Nhu, Phuc	11	Tay Ninh	4:30.00	4:32.65	
12	Cao Anh, Tuyet	13	Thanh Hoa	NT	4:35.63	
13	Nguyen Thi, Phuong Linh	14	Hai Duong	4:10.00	4:38.45	
14	Nguyen Ngoc, Trieu Man	13	Tay Ninh	4:50.00	4:40.19	
15	Nguyen Thi, My Tuyen	12	Binh Thuan	NT	4:40.86	
16	Nguyen Thi, Hong Nhung	14	TT Tdtt Quoc Phong 5	4:10.00	4:54.69	
17	Tran Thi, Ngoc Lan	12	Hai Duong	NT	5:11.69	
---	Hoang Thi, Kieu Mai	14	Hai Duong	NT	X4:27.24	
---	Trinh Cam, Ly	13	TT Tdtt Quoc Phong 5	4:20.00	DNF	
	Did not finish					

Event 345 Boys 1500 LC Meter Freestyle

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Do Ngoc, Vinh	19	Ha Noi	15:30.00	15:50.27	
2	Le Do, Gia Khang	18	TP Ho Chi Minh	16:05.90	16:13.64	
3	Nguyen Hoang, Dang	15	An Giang	16:16.00	16:16.46	
4	Ngo Minh, Chien	16	Quang Binh	16:20.00	16:49.69	
5	Ta Viet, Anh	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	17:20.00	16:51.00	
6	Cao Van, Dung	20	Ha Noi	15:50.00	16:51.55	
7	Do Tran, An	15	TP Ho Chi Minh	16:48.00	16:58.45	
8	Dao Nguyen, Thanh Vinh	14	TT Tdtt Quoc Phong 5	17:15.75	17:09.59	
9	Pham Phuoc, Nhan	12	TP Ho Chi Minh	18:00.00	18:13.99	
10	Nguyen Thanh, Phong	11	TT Tdtt Quoc Phong 5	17:00.00	18:54.02	
---	Tran Van, Nguyen Quoc	15	TT HL TT Quoc gia Da Nang	NT	X16:39.88	
---	Nguyen Viet, Tuong	19	TT HL TT Quoc gia Da Nang	NT	X17:18.54	
---	Le Dinh, Binh An	11	TT Tdtt Quoc Phong 5	NT	X19:50.98	

Event 346 Girls 1500 LC Meter Freestyle

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Vo Thi, My Tien	18	Long An	17:55.00	17:27.75	
2	Nguyen Kha, Nhi	15	TP Ho Chi Minh	17:43.43	18:03.64	
3	Le Thu, Thuy	16	Dong Nai	17:45.00	18:20.18	